

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-PT
Ngày: 14/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp.

Các Thẩm phán:

Ông Trần Hữu Tính

Ông Đinh Chí Tâm

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Sơn – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Võ Mỹ Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 352/2025/TB-TA ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Lê Hoàng K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hoàng K, sinh ngày 06/11/1995, tại tỉnh Tiền Giang nay là tỉnh Đồng Tháp; Số CCCD: 082095005047; Nơi cư trú: ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ú và bà Đỗ Thị T; Vợ: Phạm Thị Tuyết M (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Lê Văn Tuấn V, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của anh V:

1. Bà Đinh Thị N, sinh năm 1977;

2. Chị Nguyễn Thị Huỳnh N1, sinh năm 2001;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Huỳnh N1: Bà Đinh Thị N, sinh năm 1977. Văn bản ủy quyền vào ngày 28/11/2024.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Nguyên đơn dân sự*: Anh Ngô Hoàng N2, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn N3, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng K được Sở Giao thông vận tải tỉnh V cấp giấy phép lái xe hạng A1 số 8860222009753 ngày 18/10/2022.

Vào khoảng 14 giờ ngày 08/7/2024, Lê Hoàng K uống bia cùng với Lê Văn Tuấn V, Nguyễn Văn Hoài L, Võ Phú Đình N4 (bạn của V) tại địa bàn xã H, huyện C, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì nghỉ. Sau đó, K điều khiển xe mô tô biển số 63D1-345.63 chở V lưu thông trên đường nhựa (cặp Quốc lộ A) để vào Quốc lộ A, đến khoảng 18 giờ 30 phút, khi đến đoạn nhập làn vào Quốc lộ A phía trước khách sạn "" thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã A, tỉnh Đồng Tháp), K điều khiển xe chở V lưu thông trên Quốc lộ A ngược chiều hướng Trung Lương đi Mỹ Thuận để qua đoạn mở của dải phân cách cứng đi về hướng M - T, khi đến đoạn Km 2026 Quốc lộ A, ngay đầu đoạn mở của dải phân cách, K điều khiển xe chở V theo hướng từ trái qua phải thì đụng vào phần đầu bên phải của xe ô tô biển số 84A - 073.68 do anh Nguyễn N3 điều khiển theo hướng T đi M ở làn đường trong cùng sát dải phân cách. Hậu quả làm K và Vũ ngã xuống đường bị thương, hư hỏng xe ô tô biển số 84A - 073.68.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 08/7/2024 của Phòng C Công an tỉnh T, ghi nhận:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Quốc lộ A đoạn Km2026 thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã A, tỉnh Đồng Tháp) có mặt đường trải nhựa bằng phẳng, tổ chức giao thông có hai chiều xe lưu thông. Hiện trường xảy ra tai nạn là phần đường hướng Trung Lương gần điểm mở Km 2026, tại đầu dải phân cách hai hướng có lắp đặt biển báo P102+302a. Khu vực không có hệ thống đèn tín hiệu giao thông. Phần đường được chia làm ba làn xe lưu thông: làn đường số 1 (làn đường ô tô cặp dải phân cách giữa), làn đường thứ 2 (làn đường giữa hỗn hợp cho xe ô tô - mô tô), làn số 3 (làn đường xe mô tô - xe thô sơ).

Theo Biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông lúc 14 giờ ngày 17/10/2024 tại Km 2026 Quốc lộ A thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang của Công an huyện C, xác định:

- Hiện trường chung: Đường thảm nhựa, đường thẳng, đường có hai phần đường xe chạy riêng biệt bởi dải phân cách cố định, phía trước hiện trường là điểm mở của dải phân cách, phần đường bên phải theo hướng T đi M. Phần đường

bên trái có ba làn đường, làn đường bên trái rộng 04m, làn đường giữa rộng 3.70 m và làn đường bên phải rộng 1.70 m, phần bê tông rộng 7.8m.

- Chọn đầu dải phân cách theo hướng T đi M là mốc chuẩn. Chọn vạch sơn liên tục phân làn đường giữa và làn đường bên phải là mép chuẩn; Số 1 là vị trí xe ô tô 84A- 073.68 dừng lại sau tai nạn; Số 2 là vết cày xe mô tô 63D1-345.63 để lại trên mặt đường; Số 3 là vị trí xe mô tô 63D1-345.63 ngã sau tai nạn; Số 4 là điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 84A- 073.68 và xe mô tô 63D1-345.63.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 63D1-345.63 ngày 08/7/2024 của Phòng C Công an tỉnh T, xác định:

- Ốp nhựa hộp đầu đèn trước bung hở; Đầu tay thắng bên phải mài mòn kim loại gãy; Đầu tay cầm bên phải trầy xước tróc sơn có kích thước dài 2x1cm; Ốp nhựa mặt nạ trước bể bung hở có vết mài mòn tróc sơn kích thước 20x2.5 cm; Đèn chiếu sáng trước trầy xước nứt bể; Bửng chắn gió bên phải bể hoàn toàn rơi ra khỏi vị trí ban đầu; Bửng chắn gió bên trái gãy bung hở; Chằng ba trước bị cong vênh thụng từ trước ra sau; Đầu sắt xi khung sườn trước cong vênh thụng từ trước ra sau; Phuộc trước bên phải cong vênh lệch từ trước ra sau; Phuộc trước bên trái bị cong lệch từ trước ra sau, có vết bể (vỡ) kim loại, kích thước 2.5x2cm; Chấn bụn trước gãy bể (vỡ) có vùng trầy xước kích thước 17x15cm; Vành mâm kim loại bánh xe trước bị cong vênh thụng móp từ ngoài vào trong kích thước 10x2 cm, vùng thụng móp có vết xước kim loại có dính lại nhiều vết sơn màu trắng kích thước 4.5x0.5cm cách tâm trụ bánh xe 23cm; Ốp nhựa bên phải dưới ba ga trước bị nứt bể (vỡ) kích thước 17x3cm; Đầu chân thắng trước bên phải bị mài mòn kim loại kích thước 1.5x0.3cm; Đầu gác chân trước bên phải có vết mài mòn kim loại kích thước 4x1.5cm; Đầu gác chân sau có vết mài mòn kim loại kích thước 1.5x0.4cm; Ốp nhựa bảo vệ bô (ống xả) giảm thanh bị mài mòn kích thước 30x5cm; Ốp nhựa sườn hông bên phải bị bể (vỡ) trầy xước kích thước 12x5cm; Cản sau bên phải bị mài mòn kim loại kích thước 4x1.5cm; Đèn xi nhan bên phải có vết trầy xước kích thước 1x0.5cm; Hộp dầu thắng trước có vết mài mòn kim loại kích thước 1x0.4cm; Lốp trước bên trái có vết rách cao su tại vùng ký hiệu 46P kích thước 4x2.5cm cách tâm bánh xe 27cm.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 84A-073.68 ngày 08/7/2024 của Phòng C Công an tỉnh T, xác định:

Dấu vết trên phương tiện: Nắp capô trước cong vênh biến dạng từ ngoài vào trong kích thước 80x45cm; Nắp capô lệch từ phải sang trái; Mặt ca lăn trước bên phải xe bị bể (vỡ) gãy, trên bề mặt gãy bể (vỡ) dính nhiều xơ màu đỏ kích thước 14x16cm; Ốp logo Toyota rời khỏi vị trí thiết kế; Đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu xi nhan bể hoàn toàn; Cản trước gãy bể (vỡ) cong vênh thụng móp biến dạng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau có kích thước 110x28cm, thụng móp sâu 28cm, có dính nhiều vết trượt cao su màu đen; Khung sắt xi trước bên phải bị thụng móp biến dạng từ ngoài vào trong, cong vênh từ phải sang trái có nhiều vết xước rách kim loại, bong tróc sơn trên khung sắt xi; Khung sắt xi lồng dè trước bên phải bị thụng móp cong vênh từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, biến dạng; Ốp kim loại bên phải đầu xe bị cong vênh, thụng móp biến dạng từ ngoài vào trong; Ốp nhựa

chấn bầm bánh xe trước bên phải bị bể (vỡ) rơi ra ngoài vị trí thiết kế; Cao su chân kính chắn gió trước bên phải bị bung hở; Kính chắn gió trước bể (vỡ) hoàn toàn; Ốp nhựa gương chiếu hậu bên phải bể (vỡ) bung hở; Cánh cửa trước bên phải bị thùng mốp cong vênh từ trước ra sau; Túi khí vô lăng bung bể (vỡ); Túi khí taplo bên phải bung bể.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 266-2024/KLTTCT-TTPY ngày 26/7/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y kết luận nạn nhân Lê Văn Tuấn V: Xuất huyết dưới nhện rải rác hai bán cầu. Xuất huyết trong não thất. Tụ máu dưới màng cứng liềm não lều tiểu não hai bên. Tụ máu dưới màng cứng lớp mỏng thái dương trái, để lại di chứng liệt nửa người trái mức độ nặng; Gãy xương đòn phải, đang mang đai số 8. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Văn T1 V là 76%.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG-TTHS ngày 27/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C xác định: Xe ô tô biển số 84A-073.68 thiệt hại 211.500.000 đồng.

Theo Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện đa khoa tỉnh V vào lúc 19 giờ 53 phút ngày 08/7/2024 xác định Lê Hoàng K có định lượng Ethanol (cồn) là 233mg/dl.

Vật chứng được thu giữ của vụ án, gồm:

- Tạm giữ của Lê Hoàng K: 01 xe mô tô biển số 63D1-345.63; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số H tên Lê Hoàng K.

- Tạm giữ của Nguyễn N3: 01 xe ô tô biển số 84A-073.68; 01 giấy phép lái xe hạng C số 840148005312, tên Nguyễn N3; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 84A-073.68 số 84000691; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DB 1595746 đối với xe ô tô biển số 84A-073.68, có hiệu lực đến ngày 17/3/2026.

Xử lý vật chứng: Ngày 16/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả cho anh Nguyễn N3 01 giấy phép lái xe hạng C số 840148005312 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh T cấp ngày 19/02/2024 tên Nguyễn N3.

Đối với xe mô tô biển số 63D1 – 345.63 do Lê Văn Tuấn V đứng tên chủ sở hữu. Xe ô tô biển số 84A-073.68 do Nguyễn Giang H, sinh năm 1990, địa chỉ ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long đứng tên chủ sở hữu, anh H đã bán lại xe nhưng không làm thủ tục sang tên, anh Ngô Hoàng N2 mua lại xe sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai bị hại và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án; Bị cáo K và đại diện gia đình bị hại V đã thoả thuận bồi thường xong số tiền 220.000.000 đồng; Đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường hỗ trợ tiền sửa xe là 10.000.000 đồng. Bị cáo H1 đồng ý.

Đối với xe ô tô biển số 84A-073.68, sau tai nạn xe bị hư hỏng theo bản kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG-TTHS ngày 27/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C xác định thiệt hại 211.500.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử anh Ngô Hoàng N2 có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền nêu trên. Bị cáo đồng ý theo yêu cầu của anh N2.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 10 năm 2025, bị cáo Lê Hoàng K có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc chấp hành tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo hoặc được giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời, bị cáo xuất trình 01 giấy biên nhận tiền đề ngày 29/9/2025 của bà Đinh Thị N (là mẹ ruột của bị hại V) với số tiền 10.000.000 đồng bà N nhận từ bị cáo K. Bị cáo K khắc phục được tổng cộng là 230.000.000 đồng, là toàn bộ thiệt hại về sức khỏe của bị hại V và đơn xin giảm án cho bị cáo K của bà N.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc yêu cầu được hưởng án treo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, Đại diện Viện kiểm sát có thêm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết mới do bị cáo xuất trình tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo có đơn kháng cáo đúng thời hạn luật định và thực hiện thủ tục kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, các đương sự khác cùng các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/7/2024, tại đoạn mở của dải phân cách thuộc K Quốc lộ A, ấp T,

xã A, tỉnh Đồng Tháp, Lê Hoàng K có nồng độ cồn trong máu 233 mg/dl, điều khiển xe mô tô biển số 63D1-345.63 chở anh Lê Văn Tuấn V lưu thông ngược chiều hướng T - M đụng vào xe ô tô biển số 84A - 073.68 do anh Nguyễn N3 điều khiển theo hướng T - M. Hậu quả: anh Lê Văn T1 V bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 76%, xe ô tô 84A - 073.68 hư hỏng với tổng thiệt hại số tiền 211.500.000 đồng. Cho nên bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Hoàng K là người đã trưởng thành, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, nhận thức pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ cho xã hội đòi hỏi mọi người khi tham gia đều phải tuyệt đối nghiêm chỉnh chấp hành. Bị cáo nhận thức rõ, khi trong người có rượu, bia thì không được tham gia giao thông nhưng bị cáo không thực hiện mà sau khi đã có uống rượu, bia thì điều khiển xe mô tô chở anh Lê Văn Tuấn V và không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ như: điều khiển xe đi ngược chiều, trong máu có nồng độ cồn, thiếu quan sát để xảy ra tai nạn. Hậu quả làm cho anh Lê Văn T1 V bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 76%, xe ô tô biển số 84A - 073.68 hư hỏng nặng. Hành vi này của bị cáo K không những xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, mà còn xâm hại nghiêm trọng cho sức khỏe của anh V và thiệt hại tài sản của chủ phương tiện xe ô tô đến nay vẫn chưa bồi thường xong. Vì vậy phải được xét xử nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Hoàng K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo Lê Hoàng K là 03 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Theo điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định cụ thể như sau: *“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng.....”.

Với quy định nêu trên, Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Hoàng K 03 năm tù là đã có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ (đã áp dụng điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự).

Bị cáo K trình bày tại đơn kháng cáo và xuất trình các tài liệu có liên quan đến sức khỏe của cha, mẹ và con của bị cáo nhưng các tài liệu này không phải là

căn cứ để xem xét bị cáo là lao động chính trong gia đình để có thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (bị cáo sống cùng cha mẹ nhưng bị cáo còn 01 người chị ruột tên là Lê Thị Ngọc H2, sinh năm 1992 sống cùng địa chỉ với bị cáo). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K xuất trình thêm 01 giấy biên nhận tiền đề ngày 29/9/2025 của bà Đinh Thị N (là mẹ ruột của bị hại V) với số tiền 10.000.000 đồng bà N nhận từ bị cáo K. Biên nhận này chứng minh cho việc bị cáo K khắc phục được tổng cộng là 230.000.000 đồng, là toàn bộ thiệt hại về sức khỏe của bị hại V và đơn xin giảm án cho bị cáo K của bà N. Đây là tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm cần được xem xét.

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo K không đủ điều kiện được hưởng án treo. Tuy nhiên với tình tiết mới mà bị cáo xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm thì Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần thời gian chấp hành hình phạt tù là 06 (sáu) tháng nhằm giúp bị cáo sớm cải tạo, về với gia đình.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng K. Sửa bản án sơ thẩm.

- Không chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng K về việc yêu cầu được hưởng án treo.

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng K yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

[4] Từ những nhận định trên, xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử có căn cứ một phần nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng K được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng K về việc yêu cầu được hưởng án treo; Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng K được giảm nhẹ hình phạt; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp

2. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Hoàng K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại TPHCM;(1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;(1)
- TAND khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp; (1)
- VKSND khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Công an khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp; (1)
- THADS khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Bị cáo (1); Bị hại và các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Liên Hiệp